TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **215**/2021/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 17 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị N, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn M, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Quang H, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn M, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H thỏa thuận vợ chồng có 03 con chung. Giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh K sinh

ngày 20/6/2011. Giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh X sinh ngày 22/3/2013 và cháu Trịnh A sinh ngày 16/11/2015. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự không yêu cầu.

Chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trịnh Thị N và anh Trịnh Quang H thoả thuận chị N chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2021/0003302 ngày 12/11/2021. Trả lại cho chị N 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND thị trấn M, huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung